

BÁO CÁO TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG

QUỸ ĐẦU TƯ CÂN BẰNG BẢN VIỆT (Bán Niên 2017)

1. Thông tin về quỹ

a) Tên, loại hình quỹ: QUỸ ĐẦU TƯ CÂN BẰNG BẢN VIỆT (VCAMBF)

Loại hình: Quỹ mở

b) Mục tiêu đầu tư của quỹ:

Quỹ hướng tới mục tiêu là mang lại lợi nhuận dài hạn thông qua tăng trưởng vốn gốc tạo một nguồn thu nhập định kỳ bằng cách đầu tư vào các cổ phiếu và các tài sản có thu nhập ổn định.

c) Thời hạn hoạt động của quỹ (nếu có): Không xác định

d) Danh mục tham chiếu (benchmark portfolio) (nếu có): Quỹ không có danh mục tham chiếu

e) Chính sách phân chia lợi nhuận:

Lợi nhuận phân chia được trích từ nguồn lợi nhuận đã thực hiện của Quỹ. Công ty Quản lý Quỹ chỉ được phân chia lợi nhuận khi Quỹ đã hoàn thành hoặc có đủ năng lực tài chính để hoàn thành nghĩa vụ thuế và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật.

f) Số lượng đơn vị quỹ đang lưu hành tính đến 30/06/2017: 6.204.504,74 chứng chỉ quỹ

g) Nội dung thay đổi tại Điều lệ Quỹ trong kỳ báo cáo: Không có thay đổi so với kỳ báo cáo trước.

h) Nội dung Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông trong kỳ báo cáo:

Tại Đại hội Nhà Đầu tư thường niên năm tài chính 2016 được tổ chức vào ngày 27 tháng 03 năm 2017, Đại hội nhất trí các nội dung được trình bày tại Nghị quyết Đại hội Nhà Đầu tư như sau:

- Vấn đề 1: Thông qua kết quả hoạt động của Quỹ trong năm 2016

Thông qua Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2016 đã được kiểm toán bởi PricewaterhouseCoopers Vietnam.

- Vấn đề 2: Lựa chọn công ty Kiểm toán năm 2017 cho Quỹ

Tiếp tục lựa chọn công ty Kiểm toán cho Quỹ là PricewaterhouseCoopers Vietnam

- Vấn đề 3: Chi phí hoạt động của Ban Đại Diện Quỹ năm 2017

Tổng thù lao của Ban Đại Diện Quỹ năm 2017 là 72.000.000 VND.

- Vấn đề 4: Thông qua kế hoạch phân phối lợi tức năm tài chính 2016

Tỷ lệ lợi tức: 7% - Hình thức chi trả: tiền mặt

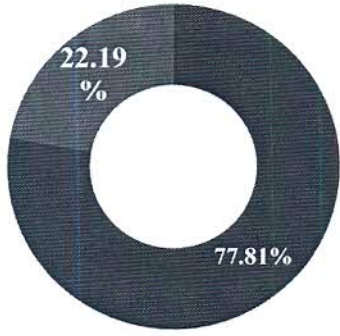
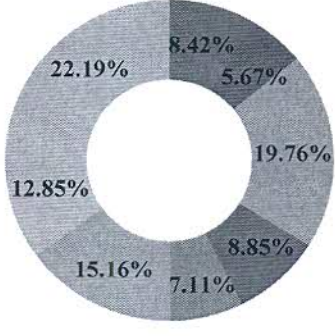
- Vấn đề 5: Ủy quyền cho Ban Đại Diện Quỹ quyết định các vấn đề về phân phối lợi nhuận năm tài chính 2017.

Ủy quyền cho Ban Đại Diện Quỹ quyết định mức lợi nhuận phân phối, thời hạn và thủ tục phân phối lợi nhuận của năm tài chính 2017.

- i) Ý kiến nhận xét của ngân hàng giám sát/lưu ký về các nội dung quy định tại Điều 45 Thông tư Hướng dẫn thành lập và quản lý Quỹ mở: Quỹ đã tuân thủ theo các nội dung quy định định tại Điều 45 Thông tư Hướng dẫn thành lập và quản lý Quỹ mở về chế độ báo cáo, lưu trữ hồ sơ và quản lý thông tin.

2. Báo cáo về kết quả hoạt động của quỹ

- a) Thông tin về danh mục đầu tư và giá trị tài sản ròng của Quỹ

Danh mục đầu tư của Quỹ phân bổ theo loại tài sản tại 30/06/2017	Danh mục đầu tư của Quỹ phân bổ theo ngành tại 30/06/2017
<ul style="list-style-type: none"> - Cổ phiếu: 77,81% - Tài sản có thu nhập cố định: 22,19% 	<ul style="list-style-type: none"> - Nguyên vật liệu: 8,42% - CNTT 5,67% - Hàng tiêu dùng: 19,76% - Tiện ích cộng đồng: 8,85% - Ngân hàng: 7,11% - Công nghiệp: 15,16% - Dịch vụ tiêu dùng: 12,85% - Tài sản có thu nhập cố định: 22,19%
 <ul style="list-style-type: none"> ■ Cổ Phiếu ■ Tài Sản Có Thu Nhập Cố Định 	 <ul style="list-style-type: none"> ■ Nguyên Vật Liệu ■ CNTT ■ Hàng Tiêu Dùng ■ Tiện Ích Cộng Đồng ■ Ngân Hàng ■ Công Nghiệp ■ Dịch Vụ Tiêu Dùng ■ TS Có Thu Nhập Cố Định

STT	Chỉ tiêu	Kỳ báo cáo 30/06/2017	Kỳ báo cáo 30/06/2016	Kỳ báo cáo 30/06/2015
I	Tài sản ròng của quỹ	78.400.890.400	73.133.746.520	59.886.869.621
	Số lượng chứng chỉ quỹ đang lưu hành	6.204.504,74	5.931.660,19	5.821.030,38
	Giá trị tài sản ròng trên một đơn vị quỹ	12.636,12	12.329,39	10.288,32
	Giá trị tài sản ròng trên một đơn vị quỹ cao nhất trong kỳ	12.636,12	12.329,39	10.529,22
	Giá trị tài sản ròng trên một đơn vị quỹ thấp nhất trong kỳ	11.482,60	10.249,09	9.884,78
II	Tổng thu nhập của quỹ	8.301.766.819	10.025.783.553	2.888.141.957
	Thu nhập từ lãi tiền gửi	341.355.169	434.305.453	398.380.557
	Thu nhập từ cổ tức	1.101.367.200	837.995.000	513.840.000
	Thu nhập từ bán các khoản đầu tư	2.442.848.196	1.536.841.957	96.956.045
	Chênh lệch giảm do đánh giá lại các khoản đầu tư chưa thực hiện	4.415.758.754	7.216.641.143	1.878.965.355
	Thu nhập khác	437.500		
III	Tổng chi phí của quỹ	978.707.984	952.214.130	841.825.408
IV	Lợi nhuận của quỹ	7.323.058.835	9.073.569.423	2.046.316.549
V	Chi phí hoạt động/NAV trung bình trong kỳ (%)	2,22%	2,34%	2,44%
VI	Tỷ lệ vòng quay danh mục trong kỳ	147,45%	173,03%	152,26%

- Lợi nhuận đã phân phối trên một đơn vị quỹ (giá trị thuần và giá trị gộp) trong kỳ báo cáo:
 - + Tại ngày 27/03/2017, Quỹ ban hành Nghị quyết số 01/2016/NQ-ĐHNDT-VCAMBF thông qua kế hoạch phân phối lợi tức năm tài chính 2016.
 - + Tại ngày 09/01/2017, Quỹ đã chi trả tạm ứng lợi tức cho năm tài chính 2016 theo Nghị quyết số 03/2016/NQ-ĐHNDT-VCAMBF ngày 28/12/2016 với tỷ lệ lợi tức là 7% mệnh giá chứng chỉ quỹ.
 - + Trước thời điểm chốt quyền nhận lợi tức, NAV/CCQ tại ngày 29/12/2016 là 12.113,70

Sau thời điểm chốt quyền nhận lợi tức, NAV/CCQ tại ngày 31/12/2016 là 11.439,87

b) Chi tiêu về lợi nhuận của quỹ:

- Tổng lợi nhuận bình quân năm của quỹ phát sinh trong kỳ báo cáo xác định:

+ Trong 12 tháng từ 30/06/2016 – 30/06/2017: 8,41%

+ Từ khi thành lập 15/05/2014 – 30/06/2017: 10,64%

Lưu ý: Các thông tin về kết quả hoạt động của quỹ trước đây chỉ mang tính tham khảo và không có nghĩa là việc đầu tư sẽ bảo đảm khả năng sinh lời cho nhà đầu tư.

c) Các chỉ tiêu so sánh khác, bảo đảm tuân thủ nguyên tắc:

- Phương thức, nguyên tắc xác định giá trị tài sản, giá trị lợi nhuận là thống nhất, đã được công bố và được thẩm định rà soát bởi một tổ chức độc lập là Ngân hàng Giám sát Standard Chartered

- Dữ liệu được cung cấp bởi một tổ chức độc lập: giá chứng khoán dựa trên dữ liệu từ HOSE và HNX

3. Báo cáo về hoạt động quản lý tài sản của Công ty quản lý quỹ

a) Thuyết minh về việc thay đổi công ty quản lý quỹ (nếu có): Không có

b) Thuyết minh về việc quỹ có đạt được các mục tiêu đầu tư: Quỹ vẫn theo đuổi các mục tiêu đầu tư đề cập trong Bản cáo bạch

c) So sánh kết quả lợi nhuận của quỹ với kết quả lợi nhuận của danh mục tham chiếu, chỉ số cơ sở công bố tại bản cáo bạch trong cùng kỳ báo cáo (bằng đồ thị): Không có

d) So sánh kết quả lợi nhuận của quỹ với kết quả lợi nhuận của danh mục tham chiếu, chỉ số cơ sở công bố tại bản cáo bạch trong khoảng thời gian năm (05) năm gần nhất, tính tới ngày báo cáo (bằng đồ thị): Không có

e) Mô tả chiến lược, chiến thuật đầu tư mà quỹ đã sử dụng trong kỳ báo cáo:

- **Kế hoạch đầu tư của Quỹ trong nửa đầu năm 2017 như sau:**

+ Trong quý 1, thị trường chứng khoán được dự báo sẽ tăng trưởng khi các công ty niêm yết đưa ra số liệu về kết quả hoạt động năm 2016. Cùng với lịch nghỉ Tết diễn ra trong tháng 1/2017, hoạt động của Quỹ chủ yếu sẽ tập trung trong khoảng thời gian giữa tháng 2/2017.

• Thực hiện chốt lời đối với các cổ phiếu đã đạt mức tăng 20%: CVT

• Giải ngân thêm vào nhóm các ngành nghề có kết quả kinh doanh khả quan và các cổ phiếu được SCIC thoái vốn: C32, ACV

- Tiếp tục tích lũy các cổ phiếu có mức trả cổ tức/thị giá tốt: DPM, CSM, NT2 với mục tiêu phân bổ là 10% NAV.
- + Trong quý 2, thị trường chứng khoán được dự báo sẽ tiếp tục đà tăng trưởng khi số liệu về kết quả hoạt động năm 2016, quý 1/2017 của các công ty niêm yết được công bố và có nhiều thông tin hỗ trợ. Đặt mục tiêu tỷ trọng phân bổ tài sản vào cổ phiếu/tiền mặt theo tỷ lệ tương ứng 80/20. Trong đó:
- Phân bổ tối đa 10% NAV (tương đương 7 – 7,5 tỷ đồng) mua chứng chỉ tiền gửi (CDs) có lãi suất cao hơn mức lãi tiền gửi tiết kiệm tại các Công ty Tài chính.
 - Giải ngân mới: nhóm cổ phiếu trả cổ tức cao - Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển giáo dục Đà Nẵng (DAD) với tỷ lệ cổ tức/thị giá của DAD trong 3 năm gần nhất đạt mức tương đương 10% và nhóm cổ phiếu giá trị - Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoà Phát hiện có mức định giá P/E 6,1 thấp hơn so với P/E của thị trường là 16.
 - Đẩy mạnh trading các cổ phiếu có sẵn trong danh mục.
- f) Mô tả sự khác biệt về cơ cấu danh mục đầu tư của quỹ tại thời điểm báo cáo, so với danh mục đầu tư của quỹ năm liền kề năm báo cáo: Tỷ lệ cổ phiếu tăng so với kỳ báo cáo trước.
- g) Phân tích kết quả hoạt động của quỹ dựa trên việc so sánh giá trị tài sản ròng trên một đơn vị quỹ (sau khi đã điều chỉnh phần lợi nhuận đã phân phối, nếu có) tại kỳ báo cáo này tại kỳ báo cáo gần nhất:
- Quỹ đã phân phối lợi nhuận trong của kỳ báo cáo này: Tại ngày 09/01/2017, Quỹ đã chi trả tạm ứng lợi tức cho năm tài chính 2016 theo Nghị quyết số 03/2016/NQ-ĐHNDT-VCAMBF ngày 28 tháng 12 năm 2016 với tỷ lệ lợi tức là 7% mệnh giá chứng chỉ quỹ.
 - Giá trị tài sản ròng trên một đơn vị quỹ tại kỳ định giá 31/12/2016: 11.439,87 VNĐ
 - Giá trị tài sản ròng trên một đơn vị quỹ tại kỳ định giá 30/06/2017: 12.636,12 VNĐ tăng 10,46%
- h) Đánh giá biến động thị trường trong kỳ báo cáo:
- Nhận định về kinh tế 6 tháng đầu năm 2017: Tăng trưởng ổn định, tạo nền tảng cho nền kinh tế tiếp tục phát triển nửa cuối năm.*
- Tăng trưởng GDP 6 tháng đầu năm đạt 5,73%, cao hơn so với cùng kỳ 2016 là 5,65%. Trong đó, nhóm ngành nông nghiệp, dịch vụ phục hồi mạnh với tín hiệu tích cực nhất đến từ ngành thủy sản tăng 5,08% so với 6 tháng năm 2016. Tuy nhiên, mục tiêu tăng trưởng 6,7% cuối năm được cho là khá thách thức.
 - CPI bình quân 6 tháng đầu năm 2017 tăng 4,15% so với cùng kỳ chủ yếu do điều chỉnh giá dịch vụ y tế, giá học phí và sự tăng trở lại của một số nguyên liệu chính.

- Tăng trưởng tín dụng 6 tháng đầu năm 2017 đạt 7,54% cao hơn nhiều so với mức 6,82% của cùng kỳ 2016. Tốc độ tăng trưởng tín dụng của Việt Nam thuộc nhóm cao nhất khu vực, tuy nhiên, chưa thực sự thúc đẩy kinh tế vì dòng vốn vẫn chưa được tiếp cận dễ dàng bởi các doanh nghiệp vừa và nhỏ. Dự báo 6 tháng cuối năm 2017 tín dụng tiếp tục duy trì đà tăng để hỗ trợ mục tiêu tăng trưởng GDP 6,7%.
- Trái với tốc độ tăng trưởng tín dụng, tăng trưởng huy động chỉ đạt 5,89% sau 6 tháng đầu 2017 trong khi cùng kỳ tăng 8,23%. Xu hướng này cùng với lộ trình tăng lãi suất lần 4 của Fed kể từ cuối năm 2016, dự báo lãi suất sẽ chịu nhiều sức ép hơn so với nửa đầu năm nhưng nhìn chung mặt bằng lãi suất vẫn giữ được mức ổn định.
- Cán cân thương mại không duy trì được kết quả thặng dư khả quan đã đạt được của cuối năm 2016. Sau khi ghi nhận 1,15 tỷ USD duy nhất trong tháng 1, các tháng sau đó cán cân thương mại liên tục thâm hụt và lũy kế -2,7 tỷ USD cuối tháng 6.
- Giải ngân vốn đầu tư công chậm, chỉ đạt 30% so với kế hoạch Thủ Tướng đề ra và gần 26% dự toán Quốc Hội đề ra trong nửa đầu năm.
- Sau khi có dấu hiệu chững lại vào đầu năm, dòng vốn FDI đã cải thiện tích cực trong quý 2 với vốn giải ngân đạt 4,1 tỷ USD, tăng 9,3%; vốn đăng ký tăng vọt lên 8,92 tỷ USD trong khi quý 1 chỉ có 2,91 tỷ USD. Đây cũng là mức FDI đăng ký cao nhất của quý 2 kể từ năm 2015. Vốn đăng ký mới tập trung cho các lĩnh vực nhiệt điện, công nghiệp chế biến, chế tạo và khai khoáng. Tính chung 6 tháng FDI đăng ký đạt 7,7 tỷ USD, tăng 6,5% so với cùng kỳ năm 2016.
- Tỷ giá diễn biến ổn định trong quý 2 bất chấp những rung lắc mạnh trên thị trường thế giới. Tính đến cuối tháng 6, tỷ giá trung tâm tăng hơn 1% so với đầu năm 2017. Dự báo áp lực tỷ giá cuối năm sẽ tăng nhẹ do chịu áp lực chính từ tình hình nhập siêu, cung ngoại tệ kém thuận lợi hơn so với năm trước, nguồn vốn ODA bị hạn chế từ tháng 07 năm 2017 và động thái tăng lãi suất của Fed.

Nhận định về thị trường 2017

- Bên cạnh các yếu tố vĩ mô tích cực, nhiều yếu tố thuận lợi đã hỗ trợ đà tăng bền vững cho thị trường trong suốt 6 tháng đầu năm 2017, điển hình là Thông tư hướng dẫn xử lý nợ xấu, dự thảo sửa đổi Nghị định 59/2011 về cổ phần hoá & dự thảo sửa đổi Nghị định 91/2015 về thoái vốn của nhà nước,... Chỉ số VNIndex thiết lập mặt bằng giá mới tại 776,47 điểm, Hnxindex đạt 99,14 điểm sau nửa đầu năm 2017; tăng tương ứng 16,79% và 23,74% - ghi nhận mức tăng cao nhất kể từ năm 2008 trở lại đây. Đáng chú ý, giá trị giao dịch bình quân trong kỳ tăng mạnh và giá trị giao dịch quý 2 xác lập kỷ lục mới - xấp xỉ 4.000 tỷ đồng/phiên. Bên cạnh dòng vốn nội được duy trì ổn định, dòng vốn ngoại tăng trưởng mạnh so với cùng kỳ, mua ròng hơn 9.000 tỷ đồng trên hai sàn với sự tập trung cho nhóm cổ phiếu

có mức vốn hoá lớn. Tuy nhiên, thị trường đã bỏ lỡ cơ hội thu hút thêm dòng vốn ngoại rất lớn từ việc MSCI đã không nâng hạng thị trường chứng khoán Việt Nam cũng như không đưa vào danh sách tiềm năng xem xét. Những nút thắt về pháp lý & công tác quản trị theo chuẩn mực quốc tế của doanh nghiệp là rào cản lớn nhất cho vấn đề này.

- i) Thông tin về việc chia, tách đơn vị quỹ trong kỳ (nếu có); ảnh hưởng của việc chia tách đơn vị quỹ và giá trị tài sản ròng trên từng đơn vị quỹ (trước và sau khi chia, tách): Không có
- j) Các trường hợp có ảnh hưởng tới quyền lợi của cổ đông nắm giữ chứng chỉ quỹ: Không có
- k) Thông tin về các giao dịch với người có quyền lợi liên quan (nếu có): Không có
- l) Các thông tin khác (nếu có): Không có

4. Báo cáo về hoạt động giám sát của ngân hàng giám sát

a) Thuyết minh về việc thay đổi Ngân hàng giám sát (nếu có): từ 01/01/2017 đến ngày 30/06/2017, Quỹ không thay đổi Ngân hàng giám sát.

b) Việc đầu tư tuân thủ các hạn chế về đầu tư, hạn chế về vay theo quy định pháp luật, quy định tại Điều lệ quỹ, Bản cáo bạch: trong quá trình giám sát hoạt động đầu tư và các giao dịch tài sản của quỹ Đầu tư Cân bằng Bản Việt trong giai đoạn sáu tháng đầu năm 2017, hạn mức đầu tư Quỹ đã tuân thủ các hạn chế về đầu tư, hạn chế về cho vay theo quy định tại các văn bản pháp luật chứng khoán hiện hành về quỹ mở, Bản cáo bạch của Quỹ và văn bản pháp luật có liên quan.

c) Việc xác định giá, đánh giá tài sản ròng của Quỹ: việc xác định giá trị tài sản ròng của Quỹ đã tuân thủ theo quy định pháp luật, quy định tại Điều lệ quỹ, Bản cáo bạch và các văn bản pháp luật có liên quan.

d) Việc phát hành bổ sung chứng chỉ quỹ, mua lại chứng chỉ quỹ: việc phát hành bổ sung chứng chỉ quỹ, mua lại chứng chỉ quỹ được tuân thủ theo quy định pháp luật liên quan hiện hành, quy định tại Điều lệ quỹ, Bản cáo bạch.

Từ ngày 01/01/2017 ngày 30/06/2017, Quỹ đã thực hiện:

- Phát hành thêm chứng chỉ Quỹ: phát hành thêm 274.444,55 chứng chỉ Quỹ tương ứng với tổng giá trị phát hành theo mệnh giá là 2.744.445.500 đồng.
- Mua lại chứng chỉ Quỹ: Quỹ không thực hiện việc mua lại chứng chỉ Quỹ trong kỳ.

e) Việc phân chia lợi nhuận của quỹ: Tại ngày 09/01/2017, Quỹ Đầu tư Cân bằng Bản Việt đã chi trả tạm ứng lợi tức cho năm tài chính 2016 theo Nghị quyết số 03/2016/NQ-ĐHNDT-VCAMBF ngày 28/12/2016 với tỷ lệ lợi tức là 7% mệnh giá chứng chỉ quỹ. Tại ngày 27/03/2017, Quỹ Đầu tư Cân bằng Bản Việt ban hành Nghị quyết số 01/2016/NQ-ĐHNDT-VCAMBF thông qua kế hoạch phân phối lợi tức năm tài chính 2016.

5. Báo cáo về hoạt động ủy quyền (nếu có)

Dịch vụ Ngân hàng giám sát:

Bên nhận uỷ quyền: Ngân hàng TNHH Một thành viên Standard Chartered Việt Nam
Địa chỉ: Tầng 11, toà nhà Vinaconex, 34 Láng Hạ, Quận Đống Đa, Hà Nội, Việt Nam.
Hoạt động nhận uỷ quyền: Dịch vụ quản trị quỹ

Dịch vụ đại lý chuyển nhượng:

Bên nhận uỷ quyền: Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam
Địa chỉ: 15 Đoàn Trần Nghiệp, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội
Hoạt động nhận uỷ quyền: Dịch vụ đại lý chuyển nhượng

STT	Chi tiêu	Kỳ báo cáo (30/06/2017)	Tỷ lệ (% tổng chi phí hoạt động)
1	Phí dịch vụ lưu ký	128.412.932	13,12%
2	Phí dịch vụ quản trị quỹ	67.080.000	6,85%
3	Phí giám sát quỹ	117.390.000	11,99%
4	Chi phí dịch vụ Đại lý chuyển nhượng	66.000.000	6,74%

Ngân hàng TNHH MTV Standard Chartered Việt Nam và Trung tâm lưu ký Chứng khoán Việt Nam đã duy trì được năng lực về nhân sự và hệ thống, đảm bảo chất lượng cung cấp dịch vụ quản trị quỹ, đại lý chuyển nhượng cho Quỹ trong giai đoạn 06 tháng đầu năm 2017.

- Trong 6 tháng đầu năm 2017, Ngân hàng TNHH MTV Standard Chartered Việt Nam (SCB) và Trung tâm lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD) đã thực hiện các dịch vụ uỷ quyền thận trọng an toàn tuân thủ các quy định của Điều lệ và pháp luật.
- SCB và VSD cung cấp và đáp ứng các dịch vụ quản trị quỹ, đại lý chuyển nhượng với đầy đủ trình độ, kinh nghiệm; đồng thời hệ thống kiểm soát nội bộ quy trình đầy đủ chặt chẽ đảm bảo quản trị rủi ro và bảo mật thông tin cho khách hàng.
- Hạ tầng kỹ thuật an toàn, ổn định, có phương án dự phòng khi sự cố xảy ra.

Tổng Giám đốc công ty quản lý quỹ

(ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)



Cung Trần Việt
Tổng Giám Đốc